

Bản án số: 91/2022/HS-PT
Ngày: 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào; bà Trịnh Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tống Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 146/2021/ TLPT - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Đặng Thị Hồng V và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Bị cáo Đặng Thị Hồng V, sinh ngày: 07/7/1983, tại xã Cẩm Hòa, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Con ông Đặng Hồng X, sinh năm 1954 (Đã mất) và con bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1954, trú tại khối phố 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Nguyễn Quốc S, sinh năm 1980, trú tại thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có hai đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2011, đứa nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/2015, bị Công an thành phố Hà Tĩnh phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8573/QĐ-XPHC ngày 30/12/2015, thi hành xong ngày 30/12/2015; Ngày 06/01/2016, bị Công an thành phố Hà Tĩnh phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1442/QĐ-XPHC ngày 14/01/2016, thi hành xong ngày 14/01/2016; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Yên Hòa, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 05/03/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày: 21/4/1964, tại xã Sơn An, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Khối phố 4, phường B, thành phố H, tỉnh Hà

Tỉnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1935 và con bà Lê Thị C, sinh năm 1939, trú tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Hoàng Minh T, sinh năm 1956, trú tại khối phố 4, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 1988, đứa nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/08/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, tại Bản án số 46/2016/HSST, đã chấp hành xong xong hình phạt và đã được xóa án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường B, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 05/03/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Lê Quang D, sinh ngày: 20/09/1981, tại huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Là đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ 1-Đảng bộ Công ty Cổ phần Phát triển Công nghiệp xây lắp và Thương mại Hà Tĩnh, thuộc Đảng ủy khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 02/01/2021, Lê Quang D chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty nên ngày 16/03/2021 Đảng ủy khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh chuyển hồ sơ đảng đến Đảng ủy phường T, thuộc Thành ủy Hà Tĩnh theo Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng số 99. Từ khi nhận hồ sơ chuyển sinh hoạt Đảng đến nay, Lê Quang D không nộp cho tổ chức cơ sở Đảng nơi chuyển đến theo giấy giới thiệu nên chưa có hình thức xử lý; Con ông Lê Quang K, sinh năm 1950 (Đã mất) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954, trú tại xã B, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Hoàng Phương T, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố V, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 04 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2011, đứa nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, từ ngày 05/03/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Trần Viết H, sinh ngày: 26/6/1980, tại xã Cẩm Thăng, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn 4A, xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Trần Hậu L, sinh năm 1945 và con bà Hồ Thị D, sinh năm 1952, trú tại thôn 4A, xã Nam Phúc Thăng, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Phan Thị Kim D, sinh năm 1982, trú tại thôn thôn 4A, xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có hai đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2008, đứa nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 09/04/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/01/2021 đến ngày 23/01/2021, tại địa bàn huyện C và thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Đặng Thị Hồng V lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hằng ngày để đánh “Lô, Đề” với những người chơi lô, đề được thua bằng tiền dưới hình thức gửi, nhận qua tin nhắn điện thoại di động và trên ứng dụng tài khoản mạng xã hội Zalo. Sau khi ghi “Lô, Đề” của những người chơi, Đặng Thị Hồng V giữ lại một phần để làm “Chủ đề”, phần còn lại chuyển cho Nguyễn Thị Thu H để hưởng tiền hoa hồng. Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc của mỗi bị cáo, cụ thể như sau: Đặng Thị Hồng V đánh bạc 03 lần, trong đó 01 lần trên 50 triệu đồng, 02 lần trên 05 triệu đồng, với tổng số tiền 111.070.000 đồng; Lê Quang D đánh bạc 03 lần, trong đó cả 03 lần đều trên 05 triệu đồng, với tổng số tiền 67.600.000 đồng; Nguyễn Thị Thu H đánh bạc 03 lần, trong đó cả 03 lần đều trên 05 triệu đồng, với tổng số tiền 54.110.000 đồng; Trần Viết H đánh bạc 03 lần, trong đó có 02 lần trên 05 triệu đồng, 01 lần dưới 05 triệu đồng, với tổng số tiền 30.660.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị Hồng V, Nguyễn Thị Thu H, Lê Quang D và Trần Viết H phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị Hồng V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Phạt bổ sung 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; Phạt bổ sung 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; Phạt bổ sung 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Viết H 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; Phạt bổ sung 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, Ngày 04/10/2021 bị cáo Đặng Thị Hồng V kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Lê Quang D kháng cáo xin được hưởng án treo; Ngày 05/10/2021 bị cáo Trần Viết H kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc

cải tạo không giam giữ và ngày 09/10/2021 bị cáo Nguyễn Thị Thu H kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị Hồng V xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Lê Quang D, Trần Viết H vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi xem xét, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Thị Hồng V; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, điểm c, đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Lê Quang D, Trần Viết H sửa bản án sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 10 đến 12 tháng tù và xử phạt bị cáo Trần Viết H 16 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ. Vì vậy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây xôn xao trong quần chúng nhân dân nên cần phải bị pháp luật nghiêm trị. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên vẫn cố tình phạm tội.

Đối với bị cáo Đặng Thị Hồng V, tại phiên tòa đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Việc rút đơn của bị cáo là tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Thị Hồng V.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H vừa là chủ đề, số tiền đánh bạc lớn, có nhân thân xấu ngày 31/08/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", đã chấp hành xong xong hình phạt, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội nên giữ vai thứ hai trong vụ án; bị cáo Lê Quang D và Trần Viết H tham gia đánh bạc với vai

trò là người thực hành tích cực. Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên mức án 15 tháng tù đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thu H; 15 tháng tù đối với bị cáo Lê Quang D và 08 tháng tù đối với bị cáo Trần Viết H mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H; Lê Quang D, Trần Viết H đã tự nguyện nộp tiền phạt và án phí; hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn; Bị cáo Nguyễn Thị Thu H thường xuyên bị ốm đau; bị cáo Lê Quang D con còn nhỏ, bị cáo Trần Viết H đã công trong việc cung cấp thông tin về vụ cháy rừng, dùng phương tiện cá nhân và trực tiếp tham gia chữa cháy được Hạt kiểm lâm huyện C xác nhận; Ủy ban nhân dân xã Nam Phúc Thắng, huyện C có văn bản đề nghị xem xét cho bị cáo Hùng được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo H, Dũng được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Hùng được hưởng quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H; Lê Quang D và xem xét cho bị cáo Trần Viết H được cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình mà không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp.

Bị cáo Trần Viết H có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, vợ không có việc làm, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định nên xét thấy không buộc phải khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ nhà nước đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, điểm c, đ Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Thị Hồng V

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Thu H; Lê Quang D; Trần Viết H, Sửa bản án sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Lê Quang D và Trần Viết H phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang D 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s, u khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Viết H 16 (Mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Viết H cho Ủy ban nhân dân xã Nam Phúc Thăng, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Trần Viết H. Bị cáo Trần Viết H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV27 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Ngân